TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày: 24-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Thanh Tâm;

+ Bà Trần Thị Ngân Hà;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Mai Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh ngày 15-12-1994 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú hiện nay: tổ 20, khu phố P, phường T, thị xã B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cảnh V (sinh năm 1971) và bà Phan Thị Kim N (sinh năm 1977); vợ: Nguyễn Thị Mỹ D (sinh năm 1994), đã ly hôn; con có 01 người, sinh năm 2013; tiền án: không có; tiền sự: Quyết định số 121/2017/QĐ-TA ngày 31/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng; ngày 08/6/2020 chấp hành xong, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính; bị tạm giữ từ ngày 02-4-2021, chuyển sang tạm giam từ ngày 08-4-2021 đến nay; có mặt tại phiên toà.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Hồng P, Luật sư của Công ty Luật TNHH B, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh; (có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Phạm Thị Yến Anh, sinh năm 1993; địa chỉ: ấp T, xã H, huyện G, tỉnh Tây Ninh; (vắng mặt)

- Bà Phan Thị Kim N, sinh năm 1977; địa chỉ: khu phố P, phường T, thị xã B, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 02-4-2021, tại khu vực đường đất đỏ thuộc khu phố A, phường T, thị xã B, tỉnh Tây Ninh, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh phối hợp với Công an phường T, thị xã B bắt quả tang Nguyễn Văn M đang cất giấu trong túi quần jean phía sau bên trái 02 bịch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1)

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn M tại khu phố An Thới, phường T, thị xã B, tỉnh Tây Ninh thu giữ 02 bịch nylon có chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M2, M3) và 01 bịch nylon có chứa 01 viên nén màu vàng (ký hiệu M4), tiền mặt 20.000.000 đồng và một số dụng cụ sử dụng ma túy

Kết luận giám định số 411/KL-KTHS ngày 07/4/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu M1, M2, M3 đều là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng lần lượt là: 5,3522 gam; 89,5994 gam; 1,7494 gam; Kết luận giám định số 499/KL-KTHS ngày 19/4/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh kết luận 01 viên nén màu vàng (ký hiệu M4) là chất ma túy loại MDMA, khối lượng 0,4009 gam.

Nguyễn Văn M khai nhận: Do có nhu cầu mua ma túy về bán thu lợi nên M liên lạc qua Facebook với người tên P (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy. Khoảng 21 giờ, ngày 30-3-2021, M đi đến khu vực ngã tư A, thuộc phường T, thị xã B, tỉnh Tây Ninh mua 100 gam ma túy đá của P với giá 33.000.000 đồng. Sau đó, M dùng các dụng cụ như cân điện tử, kéo, bật lửa, ống nhựa, bịch nylon,... để phân chia ma túy, mục đích bán cho người khác để thu lợi.

Khoảng 11 giờ ngày 02-4-2021, M lấy 02 bịch ma túy bỏ vào túi quần Jean phía sau bên trái rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59S2-727.10 đến đoạn đường đất đỏ thuộc khu phố A, phường T, thị xã B, tỉnh Tây Ninh để bán cho người có nhu cầu mua với giá 1.000.000 đồng/bịch nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, trước đó, M đã bán cho Nguyễn Tấn H, sinh năm 1991, ngụ ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh 05 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy với giá 1.500.000 đồng; bán cho Nguyễn Anh T (B), sinh năm 1992, ngụ ấp P, xã P, thị xã B, tỉnh Tây Ninh 02 lần, mỗi lần 01 bịch với giá 200.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ:

+ Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 (hai) bịch nylon màu trắng (ký hiệu M1) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 5,3522 gam; Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon màu trắng (ký hiệu M2) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 89,5994 gam; Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon màu trắng (ký hiệu M3) là chất ma túy, loại methamphetamine, khối lượng 1,7494 gam; Viên nén màu vàng bên trong 01 (một) bịch nylon màu trắng (ký hiệu M4) là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,4009 gam;

+ Tiền Việt Nam: 23.000.000 đồng;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu nêu đen, số IMEI 1: 865545052742374, số IMEI 2: 865545052742366;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu nâu đen, bàn phím màu trắng, số IMEI 1: 357329084422312, số IMEI 2: 357329086422310;

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 59S2.727.10, số khung RLCE5P710AY045608, số máy 5P71045609;

+ 01 túi giấy màu trắng có ghi chữ GUCCI;

+ 01 hộp giấy màu đen có ghi chữ ENTERNAL ROYAL LONKOOM;

+ 01 cân điện tử hiệu Marllono;

+ 04 bật lửa;

+ 08 bịch nylon màu trắng;

+ 01 cây kéo bằng kim loại.

* Kê biên tài sản: Nguyễn Văn M không có tài sản riêng có giá trị nên không tiến hành kê biên

* Tại Cáo trạng số 24/CT-VKS-P1, ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa,

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 17 năm đến 18 năm tù. Căn cứ vào khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều

47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động; 01 xe mô tô số khung RLCE5P710AY045608, số máy 5P71045609; 3.000.000 đồng tiền Việt Nam; tịch thu tiêu hủy các mẫu phẩm chất ma túy còn lại sau giám định; các dụng cụ liên quan đến hành vi phân nhỏ chất ma túy; Tuyên trả cho bị cáo số tiền 20.000.000 đồng, nhưng giao cơ quan Thi hành án tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Về tội danh và điều luật áp dụng, thống nhất như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã truy tố. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất, để bị cáo có điều kiện sớm hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo không tham gia tranh luận

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức thấp nhất nhất, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hoàn nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Vì mục đích thu lợi, từ khoảng tháng 8-2020 đến ngày 02-4-2021, Nguyễn Văn M đã nhiều lần bán ma túy cho những đối tượng nghiện khác, cụ thể M bán cho Nguyễn Tấn H 05 lần, 05 bịch ma túy với tổng số tiền 7.500.000 đồng; bán cho Nguyễn Anh T (B) 02 lần, 02 bịch với tổng số tiền 400.000 đồng. Ngày 02-4-2021, M mang theo 02 bịch ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 5,3522 gam để bán cho người nghiện khác thì bị bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp nơi ở của M thu giữ 02 bịch ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 91,3488 gam và 01 viên ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,4009 gam M cất giấu mục đích để bán cho người khác. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố Nguyễn Văn M về tội

"Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Vụ án mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm lây truyền các căn bệnh nguy hiểm như HIV/AIDS. Bị cáo Nguyễn Văn M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng do ý thức coi thường pháp luật và mục đích tư lợi cá nhân mà thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong tình hình hiện nay.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo M đã thực hiện hành vi bán ma túy tổng cộng 07 lần cho những người khác, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, về nhân thân, bị cáo có 01 tiền sự, ngày 31/8/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố T quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 121/2017/QĐ-TA; ngày 08/6/2020 Nguyễn Văn M chấp hành xong nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo M có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và tự khai ra hành vi phạm tội trước đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn M số tiền 20.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định M1 4,9244 gam; M2 85,7596 gam; M3 1,6436 gam được cho vào trong 03 bì thư, ghi lần lượt vụ số 411/KL-KTHS (gói 1), 411/KL-KTHS (gói 2), 411/KL-KTHS (gói 3), niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý giám định Lê Quốc T và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với tiền Việt Nam 23.000.000 đồng: Trong đó, đối với số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của bị cáo khi bị bắt quả tang, bị cáo thừa nhận là có được từ việc mua bán chất ma túy, cần cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; đối với số tiền 20.000.000 đồng, tại các biên bản lấy lời khai của Nguyễn Văn M ngày 14-4-2021

(bút lục số 146-147), biên bản lấy lời khai ngày 25-6-2021 của bà Phan Thị Kim N (bút lục số 159, 160), biên bản lấy lời khai ngày 25-6-2021 của chị Phạm Thị Yến A (bút lục số 162, 163) và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, không có căn cứ xác định số tiền 20.000.000 đồng là tiền chị Phạm Thị Yến A vay của bà N. Tuy nhiên không có chứng cứ xác định số tiền này liên quan đến hành vi mua bán chất ma túy, hiện bị cáo là người trực tiếp quản lý. Do đó, cần hoàn trả cho bị cáo, nhưng giao cơ quan Thi hành án dân sự tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu nâu đen, số IMEI 1: 865545052742374, số IMEI 2: 865545052742366 (đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu nâu đen, bàn phím màu trắng, số IMEI 1: 357329084422312, số IMEI 2: 357329086422310 (đã qua sử dụng), là phương tiện, công cụ bị cáo dùng để thực hiện việc phạm tội nên cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 59S2.727.10, số khung RLCE5P710AY045608, số máy 5P71045609, qua quá trình làm việc, Nguyễn Văn M xác nhận xe do bị cáo mua của người không rõ họ tên, không có giấy tờ hợp pháp. Tại Kết luận giám định số 650/KL-KTHS ngày 18/5/2021 (bút lục số 95) thể hiện số khung, số máy không bị đục sửa, tuy nhiên, tại Thông báo kết quả tra cứu xe máy vật chứng số 504/PC01 ngày 18/4/2021 thể hiện không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, không xác minh được chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô nêu trên, bị cáo xác nhận xe này là bị cáo mua dùng làm phương tiện đi mua bán chất ma túy, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 túi giấy màu trắng có ghi chữ GUCCI; 01 hộp giấy màu đen có ghi chữ ENTERNAL ROYAL LONKOOM; 01 cân điện tử hiệu Marllono; 04 bật lửa; 08 bịch nylon màu trắng; 01 cây kéo bằng kim loại là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[8] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 18 (mười tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-4-2021

2. Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 251; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Văn M số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ Tiền Việt Nam: 3.000.000 đồng;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu nâu đen, số IMEI 1: 865545052742374, số IMEI 2: 865545052742366 (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu nâu đen, bàn phím màu trắng, số IMEI 1: 357329084422312, số IMEI 2: 357329086422310 (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 59S2.727.10, số khung RLCE5P710AY045608, số máy 5P71045609 (đã qua sử dụng); xe nguyên chiếc cùng thông số kỹ thuật, không có giấy chứng nhận đăng ký xe, số khung và số máy không bị đục sửa.

3.2 Tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy còn lại sau giám định M1 4,9244 gam; M2 85,7596 gam; M3 1,6436 gam. Tất cả được cho vào trong 03 bì thư, ghi lần lượt vụ số 411/KL-KTHS (gói 1), 411/KL-KTHS (gói 2), 411/KL-KTHS (gói 3), niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Lê Quốc Tấn và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh;

+ 01 túi giấy màu trắng có ghi chữ GUCCI;

+ 01 hộp giấy màu đen có ghi chữ ENTERNAL ROYAL LONKOOM;

+ 01 cân điện tử hiệu Marllono;

+ 04 bật lửa;

+ 08 bịch nylon màu trắng;

+ 01 cây kéo bằng kim loại.

3.3 Hoàn trả cho bị cáo số tiền 20.000.000 đồng, nhưng giao Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh đang giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24-12-2021)

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

6. Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, báo cho các bên biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Vụ 1 GĐKT. TANDTC;
- TANDCC tại TP. HCM;
- VKSNDCC tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VP. CQCSĐT CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Trại tạm giam;
- Phòng lý lịch STPTTN;
- Phòng KTNV. TANDTTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Diệp